

UBND TỈNH BẮC GIANG  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 141 /TB-SGDĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Giang, ngày 9 tháng 10 năm 2019

## THÔNG BÁO

**Kết quả thẩm định các khoản thu thỏa thuận và tự nguyện  
trong các đơn vị công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm học 2019-2020**

Căn cứ Quyết định số 16/2017/QĐ-UBND ngày 8/6/2017 của UBND tỉnh Bắc Giang Quy định về thu, sử dụng các khoản thu thỏa thuận và tự nguyện trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 09/8/2018 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về thu, sử dụng các khoản thu thỏa thuận và tự nguyện trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 16/2017/QĐ-UBND ngày 08/6/2017;

Triển khai Hướng dẫn số 841/HD-SGD&ĐT ngày 13/8/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bắc Giang hướng dẫn thu, quản lý và sử dụng các khoản thu trong cơ sở giáo dục công lập năm học 2019-2020, Sở Giáo dục và Đào tạo đã thành lập tổ thẩm định và tiến hành thẩm định hồ sơ của các đơn vị trực thuộc.

Căn cứ biên bản thẩm định của Tổ thẩm định với từng đơn vị, Sở Giáo dục và Đào tạo Bắc Giang thông báo kết quả thẩm định các khoản thu thỏa thuận và tự nguyện năm học 2019-2020 đối với các đơn vị trực thuộc Sở GD&ĐT.

*Chi tiết nội dung, mức thu của từng đơn vị theo biểu đính kèm.*

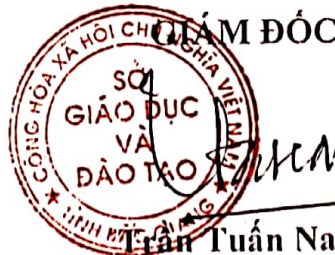
Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo về quy trình thực hiện công khai, quản lý thu chi, hạch toán, quyết toán các khoản thu thỏa thuận và tự nguyện năm học 2019-2020 đã được Sở phê duyệt theo quy định hiện hành. /

Nơi nhận: *D. Uy*

- Lưu: VT, KHTC.

Bản điện tử:

- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Lãnh đạo Sở GD&ĐT.



**PHÊ DUYỆT CÁC KHOẢN THU THỎA THUẬN VÀ TỰ NGUYỆN NĂM HỌC 2019-2020**



**Trường THPT Hiệp Hòa số 4**

(Kèm theo Thông báo số 141/TB-SGDĐT ngày 9/10/2019 của Sở GD&ĐT)

STT	Tên khoản thu	Đơn vị tính	Mức thu đơn vị đề nghị	Mức thẩm định	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Các khoản thu thỏa thuận</b>				
1	Tiền nước uống	đồng/tháng/học sinh	6.000	6.000	Thu 2 lần/năm học, thu theo học kỳ
2	Tiền vệ sinh	đồng/tháng/học sinh	5.000	5.000	
3	Đồ dùng, tài liệu học tập	đồng/năm/học sinh	80.000	70.000	
3.1	<i>Thẻ học sinh</i>	<i>đồng/năm/học sinh</i>	<i>25.000</i>	<i>15.000</i>	Thu tháng 10/2019
3.2	<i>Học bạ lớp 10</i>	<i>đồng/năm/học sinh</i>	<i>5.000</i>	<i>5.000</i>	
3.3	<i>Sổ liên lạc điện tử</i>	<i>đồng/năm/học sinh</i>	<i>50.000</i>	<i>50.000</i>	
4	Luyện kỹ năng làm bài thi:				Thu vào thời gian thực hiện, một năm học triển khai không quá 04 lần
4.1	<i>Bài thi Tự luận</i>	<i>đồng/môn/học sinh</i>	<i>15.000</i>	<i>15.000</i>	
4.2	<i>Bài thi Trắc nghiệm</i>	<i>đồng/môn/học sinh</i>	<i>8.000</i>	<i>8.000</i>	
5	Giáo dục kỹ năng sống	đồng/lần/học sinh	14.000	14.000	Tối đa không quá 2 lần/năm học thực hiện theo quy định tại Công văn số 1088/SGDĐT-CTTT ngày 25/10/2018 của Sở GD&ĐT.
<b>II</b>	<b>Huy động tự nguyện, ủng hộ</b>				
1	Thu tiền tăng cường CSVC (huy động mua 8 ti vi 55 inch)	Vận động tài trợ của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp; Ủng hộ của phụ huynh học sinh, mức huy động không quá 200.000 đồng/phụ huynh, không thu bình quân, thu trên tinh thần tự nguyện.			Tháng 10, 11/2019, đơn vị lập dự toán chi tiết trước khi thực hiện

**TỔ THẨM ĐỊNH**

Tổ trưởng: Giáp Thị Phương Nhung

Thành viên: Nguyễn Thế Quân

Đỗ Thị Dung